TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2024/HS-ST
Ngày: 28/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Đỗ Quốc Tân
- *Các Hội thẩm nhân dân:* bà Nguyễn Thị Loan và bà Trần Thị Thúy Vinh
- *Thư ký phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:* bà Dương Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXXST - HSST ngày 15/8/2024, đối với bị cáo:

Lê Thế Ch, sinh ngày 17 tháng 7 năm 1977 tại Bố Trạch, Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố 10, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thế H (đã chết) và bà Võ Thị M; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: có 02 tiền sự: ngày 06/01/2023 bị Công an huyện Bố Trạch xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 7.500.000 đồng về hành vi Đánh đập gây thương tích cho thành viên gia đình, Lê Thế Ch chưa chấp hành quyết định xử phạt; ngày 24/7/2024 bị Công an huyện Bố Trạch xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 4.000.000 đồng về hành vi "Hủy hoại hoặc Cố ý làm hư hỏng tài sản của cá nhân, tổ chức", Lê Thế Ch chưa chấp hành quyết định xử phạt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/6/2024 đến ngày 11/7/2024 thì bị hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, chuyển sang biện pháp tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* bà Võ Thị M, sinh năm 1951; nơi cư trú: Tổ dân phố 10, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 19/4/2024, Lê Thế Ch đến nhà bà Võ Thị M (là mẹ ruột của Ch) để xin tiền mua rượu uống. Thấy Ch suốt ngày rượu chè say xỉn, quậy phá nên bà M không cho Ch tiền. Bực tức vì không được cho tiền, Ch dùng tay

đấm vỡ màn hình ti vi nhãn hiệu LG màn hình phẳng 55 inch, màu đen đang đặt trên kệ của phòng khách nhà bà M rồi rời đi.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐGTS ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bố Trạch kết luận: 01 màn hình tivi hiệu LG màn hình phẳng 55 inch, màu đen, có giá trị là 4.833.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch đã thu giữ và trả lại cho bị hại bà Võ Thị M 01 tivi nhãn hiệu LG màn hình phẳng 55 inch, màu đen, mua vào năm 2020, xuất xứ MADE INDONESIA; Model: 55UM7100PTA.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, yêu cầu bị cáo bồi thường lại số tiền 4.833.000 đồng để khắc phục hậu quả.

Bản cáo trạng số 70/CT- VKSBT ngày 09/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch truy tố bị cáo Lê Thế Ch về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 178; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: đã xử lý nên đề nghị không xem xét thêm; về trách nhiệm dân sự: đề nghị áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo bồi thường lại số tiền 4.833.000 đồng cho bà Võ Thị M. Đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị hại bà Võ Thị M có ý kiến: Tôi hết khổ với bị cáo, nó không uống rượu thì còn nghe lời nhưng mỗi khi uống rượu vào là quậy phá, trong nhà tôi nó phá cho tan tành, bây giờ còn cái tivi là có giá trị nhất nhà nó cũng phá luôn, tôi chịu hết nổi rồi. Nhưng ra đây thấy bị cáo ăn năn hối cải nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng cũng phải đủ để răn đe cho bị cáo có thời gian suy nghỉ để cai rượu, sau này chấp hành án xong trở về làm người tốt, lo làm ăn để lo cho bản thân, chứ như bây giờ còn ăn bám vào tôi. Tôi biết bây giờ bị cáo không có tiền nhưng phải buộc bị cáo bồi thường để sau khi ra tù cố gắng làm việc tiết kiệm bồi thường cho tôi để tôi lấy tiền đó mà lo cho bị cáo.

Bị cáo Lê Thế Ch nhất trí như quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, các điều khoản áp dụng mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin hứa sẽ không tái phạm nữa. Vì vậy, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức có thể.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về tố tụng.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thế Ch đã khai nhận: vào ngày 19/4/2024, chính bị cáo đã dùng tay đấm vỡ màn hình tivi nhãn hiệu LG màn hình phẳng 55 inch, màu đen của mẹ tôi là bà Võ Thị M, giá trị tài sản bị thiệt hại là

4.833.000 đồng. Xét lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng đã thu giữ, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Lê Thế Ch phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, xâm phạm đến an ninh trật tự, ảnh hưởng đến cuộc sống bình yên của nhân dân trên địa bàn. Bị cáo Lê Thế Ch có nhân thân không tốt, có 02 tiền sự chưa chấp quyết định hành xử phạt, đáng lẽ bị cáo phải lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân để tích cực rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội nhưng bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội một cách liều lĩnh. Qua đó cho thấy bị cáo là một đối tượng nguy hiểm, sẵn sàng phạm tội khi có điều kiện. Vì vậy, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa Ch. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Riêng đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo, Hội đồng xét xử không chấp nhận vì tại phiên tòa, bị hại khẳng định chiếc tivi là vật dụng, tài sản có giá trị nhất của bị hại, mặt khác bị hại lại là một người già không còn khả năng lao động nên việc xác định tài sản trên không lớn là chưa phù hợp đối với hoàn cảnh bị hại.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản, yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.833.000 đồng để khắc phục hậu quả là chính đáng và phù hợp theo quy định tại các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo bồi thường số tiền 4.833.000 đồng cho bị hại bà Võ Thị M.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý, trả lại tài sản cho bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy không xem xét thêm.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thế Ch phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự; các điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thế Ch phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thế Ch 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 11/7/2024).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Thế Ch với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/8/2024) để đảm bảo thi hành án, theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Thế Ch.

4. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Thế Ch phải bồi thường cho bị hại bà Võ Thị M số tiền 4.833.000 đồng (bốn triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả trong quá trình thi hành án.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thế Ch phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKS nhân dân tỉnh;
- CA huyện Bố Trạch;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Quốc Tân